

LÝ GIẢI SỰ CHÊNH LỆCH IQ TRUNG BÌNH CỦA CÁC NHÓM XÃ HỘI, DÂN TỘC

Trương Thị Khánh Hà

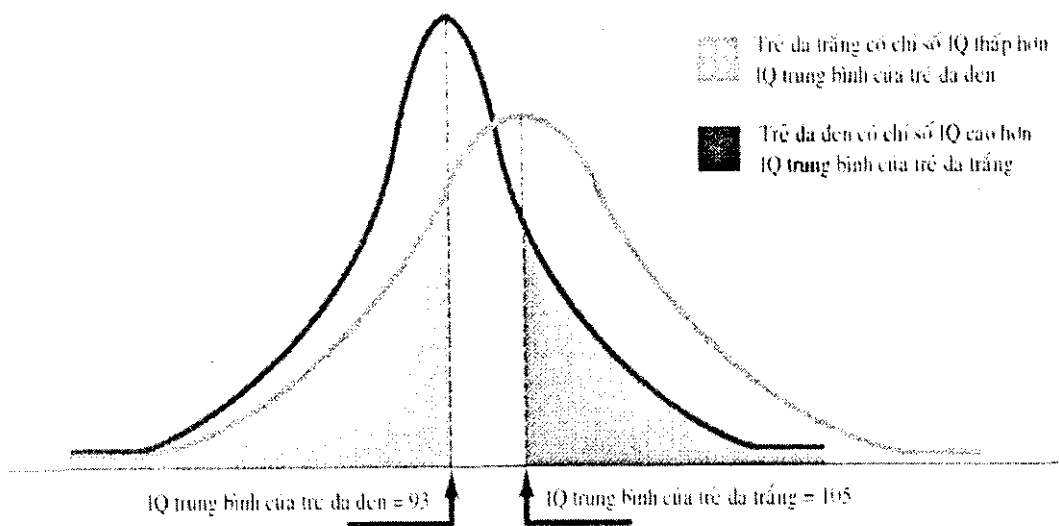
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

Một trong những vấn đề được các nhà tâm lý học phát triển nghiên cứu trí tuệ trẻ em rất quan tâm, đó là sự chênh lệch chỉ số trí tuệ trung bình của trẻ em giữa các nhóm, các tầng lớp xã hội khác nhau, các dân tộc khác nhau (ở đây chúng ta chỉ nói tới IQ trung bình của nhóm, chứ không nói tới IQ của cá nhân nào).

Nếu đo bằng cùng một trắc nghiệm trí tuệ chuẩn thì trẻ em từ các gia đình lao động nghèo có IQ trung bình thấp hơn các bạn cùng lứa xuất thân từ tầng lớp thượng lưu từ 10 đến 15 nấc (Helms, 1997). Những nghiên cứu ở Mỹ cho thấy, trẻ em Mỹ gốc Phi và thổ dân da đỏ đạt kết quả trắc nghiệm trí tuệ trung bình thấp hơn trí tuệ trung bình của trẻ em Mỹ gốc Âu từ 12 đến 15 nấc. Còn IQ trung bình của trẻ em Mỹ gốc Á xấp xỉ như IQ trung bình của trẻ gốc Âu hoặc nhỉnh hơn đôi chút (Flynn, 1991).

Tại sao lại có sự chênh lệch về chỉ số trí tuệ trung bình giữa trẻ em thuộc các nhóm xã hội văn hoá khác nhau như vậy? Liệu có phải con em các gia đình lao động lam lũ kém thông minh hơn con em các gia đình thuộc tầng lớp thượng lưu, người Mỹ da trắng thông minh hơn người Mỹ da đen?

Trước khi bước vào tìm hiểu vấn đề này, chúng ta cùng xem lại một nhận xét đơn giản, nhưng theo chúng tôi là rất quan trọng của các nhà nghiên cứu trí tuệ trẻ em Brody và Neisser. Dựa trên các nghiên cứu trên diện rộng của mình, các tác giả thấy rằng (hình vẽ), phân bố IQ của các nhóm trẻ da trắng và da đen của Mỹ phân lớn là giao nhau. Điều đó có nghĩa là, phần lớn trẻ em Mỹ da trắng và da đen có IQ như nhau. Và mặc dù IQ trung bình của trẻ em Mỹ da đen thấp hơn IQ trung bình của trẻ em Mỹ da trắng, nhưng rất nhiều trẻ da đen có IQ cao hơn IQ trung bình của trẻ da trắng, và ngược lại cũng có nhiều trẻ da trắng có IQ thấp hơn IQ trung bình của trẻ da đen.



*Phân bố gần đúng IQ của trẻ em Mỹ da trắng và da đen (không phải con nuôi)
Theo Brody, 1992; Neisser và các cộng sự, 1996*

Chúng ta có thể dự đoán rằng, sẽ có bức tranh tương tự nếu tiến hành đo chỉ số trí tuệ trẻ em thuộc các nhóm xã hội khác nhau, các giai cấp khác nhau trong cùng một quốc gia, hay trẻ em các quốc gia khác nhau trên diện rộng.

Điều này cho thấy, nếu chỉ dựa vào yếu tố giai cấp hay dân tộc của một người thì hoàn toàn chưa đủ để nói gì về trí tuệ hay khả năng thành công của người đó.

Trở lại vấn đề về sự chênh lệch giữa chỉ số trí tuệ trung bình của trẻ em thuộc các nhóm xã hội văn hoá khác nhau. Có rất nhiều những lý giải khác nhau xung quanh vấn đề này. Có thể nhóm gọn những cách lý giải đó, hay có thể nói là những giả thuyết khoa học đó (vì cho đến nay chúng vẫn chưa được chứng minh một cách chặt chẽ) vào 3 hướng chính:

1. Giả thuyết về sự bất bình đẳng văn hóa của các trắc nghiệm trí tuệ.
2. Giả thuyết nguyên nhân chính là do gen di truyền.
3. Giả thuyết nguyên nhân chính là do môi trường sống.

Trong phạm vi bài báo, chúng ta cùng nhau xem xét giả thuyết thứ nhất. Các nhà nghiên cứu ủng hộ giả thuyết về sự bất bình đẳng văn hóa của trắc nghiệm trí tuệ cho rằng: Sự chênh lệch IQ trung bình giữa các nhóm chưa thể nói lên được trẻ em nhóm nào trí tuệ hơn. Mỗi dân tộc hay giai cấp đều có những giá trị, yêu cầu, đòi hỏi riêng của cuộc sống của mình, chúng ta có thể quan sát thấy nhiều khả năng riêng biệt của trẻ em cũng như người lớn ở mỗi dân tộc, giai cấp, nhóm xã hội khác nhau. Ví dụ, trẻ em Mỹ da đen thường thực hiện các trắc nghiệm ngôn ngữ tốt hơn cả, còn trẻ em

thở dân lại có khả năng đặc biệt khi giải các bài toán phi ngôn ngữ gắn với định hướng không gian (Neisser và các cộng sự, 1996; Suzuki & Valencia, 1997). Trẻ em những thành phố lớn thường có khả năng giải quyết các bài toán trừu tượng, mang tính giả thuyết tốt hơn, trong khi trẻ em nông thôn lại có khả năng giải quyết tốt các vấn đề, tình huống cụ thể, nắm vững nhiều kỹ năng thực tế – những cái hầu như không được đề cập tới trong các bài trắc nghiệm trí tuệ (theo kết quả nghiên cứu trẻ em thành phố và nông thôn của chúng tôi tại Việt Nam).

Các tác giả cho rằng, các trắc nghiệm trí tuệ chuẩn đang được sử dụng rộng rãi, có nội dung và phương thức tiến hành phù hợp với thói quen và sở trường của những trẻ em được học tập tại các trường học theo kiểu phương Tây (thường đó là những trẻ em các gia đình khá giả, ở các nước tiên tiến, hoặc ở những thành phố lớn của các nước đang phát triển), hơn là đối với những trẻ em không được hưởng nền giáo dục này (đó thường là những trẻ em thuộc tầng lớp lao động nghèo, trẻ em những dân tộc nhỏ, trẻ em ở những nước lạc hậu hoặc ở những vùng miền xa xôi, hẻo lánh).

Đã có rất nhiều cố gắng trong việc xây dựng lên những trắc nghiệm trí tuệ khách quan về văn hoá, xoá bỏ tới mức tối đa sự “thiên vị” nêu trên. Trắc nghiệm khuôn hình tiếp diễn Raven là một ví dụ, người ta cho rằng những bài tập của trắc nghiệm này là quen thuộc (hay không quen thuộc) ở mức như nhau đối với mọi giai cấp xã hội cũng như các nhóm dân tộc, thời gian thực hiện không giới hạn, yêu cầu dễ hiểu, đơn giản. Thế mà ngay cả với trắc nghiệm này, những trẻ em da trắng thuộc tầng lớp trung lưu vẫn có ưu thế hơn so với các bạn cùng lứa xuất thân từ những gia đình nghèo khó, hay các gia đình Mỹ gốc Phi (Jensen, 1980; Quay, 1971). Điều này làm người ta nghĩ đến những nguyên nhân khác có thể ảnh hưởng tới kết quả trắc nghiệm.

Một số tác giả cho rằng, những trẻ em da đen, và nhất là lại xuất thân từ những gia đình nghèo khó, thường cảm thấy không thoải mái, không quen với cả cách thức tiến hành các trắc nghiệm chuẩn. Chúng thường có xu hướng trả lời thật nhanh (sai đúng không quan trọng) cho xong những thủ tục chẳng lấy gì làm thú vị mà trắc nghiệm viên (thường là những người da trắng thuộc tầng lớp trung lưu) yêu cầu thực hiện (Boykin, 1994; Moore, 1986). Chúng tôi cũng có sự đánh giá tương tự khi tiến hành làm trắc nghiệm với những trẻ em lang thang cơ nhỡ tại Việt Nam.

Các tác giả cho rằng, nếu cho những trẻ em này thường xuyên luyện tập để quen với những phương thức thực hiện trắc nghiệm, và trắc nghiệm viên lại là những người gần gũi, độ lượng, cùng giai cấp, dân tộc với chúng, thì kết quả trắc nghiệm sẽ tăng lên vài nấc (Moore, 1986).

Ngoài ra, định kiến xã hội cũng là yếu tố có thể ảnh hưởng tới kết quả trắc nghiệm của những trẻ em thuộc các nhóm vốn chịu những định kiến xã hội lâu dài, ví dụ: “Bọn đen ngu lắm”, “Bọn Mỹ la tinh cực lười”... Trong các tình huống trắc nghiệm, những trẻ em này sợ rằng người ta sẽ nghi ngờ chúng, và bằng cách nào đó sẽ khám phá ra đúng là chúng ngu hoặc lười thật, nỗi sợ hãi rằng những định kiến xấu có thể là thật và sẽ bị khám phá có thể ảnh hưởng rất xấu tới quá trình thực hiện trắc nghiệm của trẻ (Steele, 1997). Trong nghiên cứu của chúng tôi tại Việt Nam, những trẻ em nghèo lang thang cơ nhỡ cũng luôn lo lắng, sợ sệt khi được yêu cầu thực hiện

trắc nghiệm (dù chỉ là các trắc nghiệm trí tuệ phi ngôn ngữ), các em sợ người lạ tìm hiểu sâu hoàn cảnh khó khăn của các em, sợ để lộ những uẩn khúc trong lòng, sợ bị lừa rồi bị bắt nộp công an. Nhiều em chỉ trả lời qua quýt rồi từ chối thực hiện hết trắc nghiệm, mặc dù trắc nghiệm viên đã cố gắng làm các em yên tâm. Nội dung và phương thức thực hiện trắc nghiệm quả là xa lạ đối với hầu hết các em. Chỉ có thể tiến hành trắc nghiệm đối với các em ở các lớp học tình thương, các trung tâm, và trắc nghiệm viên chính là các cô giáo hàng ngày của các em.

Trên đây là một số ý kiến rút ra từ những nghiên cứu của mình và của một số tác giả ủng hộ giả thuyết đầu tiên về nguyên nhân của sự chênh lệch về chỉ số trí tuệ trung bình giữa trẻ em thuộc các nhóm xã hội văn hoá khác nhau. Mặc dù những khác biệt về kết quả trắc nghiệm trên thực tế không phải chỉ do có sự “thiên vị” về nội dung và phương thức thực hiện trắc nghiệm, nhưng những ý kiến trên là tương đối xác đáng và có thể giúp chúng ta nhìn nhận khách quan hơn về các kết quả trắc nghiệm.

Tài liệu tham khảo

1. David R. Shaffer. *Developmental psychology Childhood and Adolescence*. Wadsworth, Thomson Learning 2002.
2. Robert S. Feldman. *Child Development*. Prentice Hall, Upper Saddle Rive, New Jersey 07458, 1999.